

Bản án số: 02/2023/HS-ST

Ngày: 09-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hải.

2. Ông Lê Quang Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 304/2022/HSST-QĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn D**, sinh năm 1995, tại Đồng Tháp; Nơi thường trú: Tổ 08, ấp P, xã Đ, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Huỳnh Văn C và bà Huỳnh Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án,

- Ngày 22/5/2019, bị Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự số 36/2019/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020.

- Ngày 04/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự số 53/2020/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2022.

Nhân thân: Ngày 30/8/2022, bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hoàn Đát, tỉnh Kiên Giang khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòn Đát, tỉnh Kiên Giang trong vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Lê Phước H, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cư trú: Số 86, tổ 46, khóm 5, Phường D, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn D là người có 02 tiền án về Tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 22 giờ ngày 18/8/2022, D một mình đi bộ trên đoạn đường đất thuộc phường 6 thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp khi đi đến trước cửa nhà số 86 thuộc tổ 46, khóm 5, phường 6, thành phố Cao Lãnh thì thấy có xe mô tô Yamaha Sirius biển số 66F1-341.43 màu vàng đen của ông Lê Phước H đậu ngay trước cửa nhà, không có người trông coi, trên xe có sẵn chìa khóa xe, bên trong cốp xe có 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (một) thẻ ngân hàng ACB, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 66F1-341.43, nhãn hiệu Yamaha. D quan sát xung quanh thấy không có ai nên mở khóa quay xe ra đường, khởi động xe chạy về thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Đến ngày 20/8/2022, D điều khiển xe mô tô biển số 66F1-341.43 tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm 06 máy cắt gạch và máy khoan bê tông tại xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang thì bị bắt giữ và thu hồi được xe mô tô biển số 66F1-341.43 đã trộm của ông Hùng, sau đó Công an huyện Hòn Đất chuyển xe mô tô này về Công an thành Phố Cao Lãnh xử lý theo thẩm quyền. Riêng hành vi trộm máy cắt gạch và máy khoan bê tông Công an huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 361/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2022, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-vàng, biển số 66F1-341.43 (đã qua sử dụng) có giá 6.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-vàng, biển số 66F1-341.43, ông Hùng mua lại của chị Lưu Thị Kiều Oanh nhưng chưa làm thủ tục sang tên nhưng đã giao nhận tiền đầy đủ nên chị O cũng không có yêu cầu gì thêm. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cùng giấy xe và các giấy tờ tùy thân cho ông Hùng xong, ông Hùng không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng của mình như nội dung đã nêu trên; phù hợp biên bản dựng lại hiện trường; vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản; lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 76/CT-VKS-TPCL, ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Huỳnh Văn D, về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 22 giờ ngày 18/8/2022 Huỳnh Văn D có hành vi lén lút chiếm đoạt một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 66F1 – 341.43, có giá trị là 6.000.000 đồng của ông Lê Phước H đậu trước cửa nhà số 86, tổ 46, khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng và lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; Huỳnh Văn D có 02 tiền án, đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chỉ vì mục đích vụ lợi bị cáo lợi dụng sự sơ hở,

thiếu cảnh giác của chủ sở hữu và đã lén lút trộm cắp tài sản là một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 66F1 – 341.43, có giá trị là 6.000.000 đồng của ông Lê Phước H.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...*

*g) Tái phạm nguy hiểm; ....”*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen - vàng biển số 66F1 – 341.43 của ông Lê Phước H mua lại của chị Lưu Thị Kiều Oanh chưa làm thủ tục sang tên và hai bên đã giao nhận tiền xong và chị O đã giao xe xong nên chị O không yêu cầu gì. Ngày 28/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cùng giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân cho ông Hùng xong, ông Hùng không yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Huỳnh Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh ĐT;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phạm Thanh Hiền**